TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM – CTCP
2026.10.29 19:54:02 +07'00'

TỔNG CÔNG TY	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÉP VIỆT NAM – CTCP	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
VIETNAM STEEL CORPORATION	*THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*
	Independence – Freedom - Happiness
Số: 1104 / VNS-TCKT	*Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2026*
V/v: công bố thông tin báo cáo tài chính quý 3 năm 2026	Hanoi, 29 October, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH
PERIODIC DISCLOSURE OF FINANCIAL STATEMENTS

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: The Hanoi Stock Exchange

Thực hiện quy định tại Khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) quý 3 năm 2026 với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

In compliance with Clause 3, Article 14 of Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, issued by the Ministry of Finance guiding the disclosure of information in the securities market, Vietnam Steel Corporation hereby discloses the Quarter 3, 2026 Financial Statements to the Hanoi Stock Exchange as follows:

1. Tên tổ chức: Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP

Company Name: VIETNAM STEEL CORPORATION

- Mã chứng khoán/ *Stock Code*: TVN

- Địa chỉ: Số 91 Láng Hạ - Phường Đống Đa - TP. Hà Nội

Address: 91 Lang Ha, Dong Da District, Hanoi

- Điện thoại liên hệ/ *Phone*: 04.38561767 Fax: 04.38561815

- Email: vanphong@vnsteel.vn Website: www.vnsteel.vn

2. Nội dung thông tin công bố /Information Disclosure Content:

- BCTC quý 3/2026 / *The Quarter 3/2026 Financial Statements:*

☐ BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc) /*Separate Financial Statements (Listed organization does not have subsidiaries and parent accounting unit with affiliated units)*

☒ BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con);
Consolidated Financial Statements (Listed organization has subsidiaries);

☒ BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng).
Combined Financial Statements (Listed organization has affiliated accounting unit with an independent accounting system).

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân:

Circumstances requiring justification of causes:

+ Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC đã được soát xét/kiểm toán .....):

The audit firm issues a qualified opinion, an adverse opinion, or a disclaimer of opinion on the financial statements (for reviewed/audited financial statements...):

☐ Có / *Yes* ☐ Không / *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Justification document in cases of marking Yes:

☐ Có / *Yes* ☐ Không / *No*

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC được kiểm toán):

Profit after tax for the reporting period differs by 5% or more before and after the audit, or shifts from a loss to a profit or vice versa (for the audited financial statements):

☐ Có / *Yes* ☐ Không / *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Justification document in cases of marking Yes:

☐ Có / *Yes* ☐ Không / *No*

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước:

Profit after corporate income tax in the Income Statement for the reporting period fluctuates by 10% or more compared to a similar reporting period of the previous year:

☒ Có / *Yes* ☐ Không / *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Justification document in cases of marking Yes:

☒ Có / *Yes* ☐ Không / *No*

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

Profit after tax for the reporting period shows a loss, shifting from a profit in a similar reporting period of the previous year to a loss in the current period, or vice versa:

☐ Có / *Yes* ☐ Không/ *No*

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Justification document in cases of marking Yes:

☐ Có / *Yes* ☐ Không/ *No*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/10/2026 tại đường dẫn: www.vnsteel.vn

This information was published on the company's website on October 29, 2026, at the link: www.vnsteel.vn.

Tài liệu đính kèm

Attached documents:

- BCTC quý 3/2026

The Q3/2026 Financial Statements

- Văn bản giải trình

Justifica tion document.

Đại diện tổ chức / Organization Representative

Người đại diện theo pháp luật / Legal Representative

M.S.D.N: 0100100047 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM CTCP
P. ĐỐNG ĐA - TP. HÀ NỘI

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
P. TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Công Khảo

TỔNG CÔNG TY
THÉP VIỆT NAM-CTCP
VIETNAM STEEL
CORPORATION

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội. ngày 29 tháng 10 năm 2026
Hanoi.29 .Oct. 2026

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ 3 NĂM 2026
Quater 3/2026 FINANCIAL STATEMENTS

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To : The Hanoi Stock Exchange

Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (TVN) xin gửi tới Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội lời chào trân trọng và cảm ơn sự hỗ trợ của Quý vị trong thời gian qua.

Vietnam Steel Corporation (TVN) extends our sincere greetings and gratitude to the Hanoi Stock Exchange for your invaluable support over the past period.

Thực hiện quy định tại Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP xin giải trình về lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh Qúy 3 năm 2026 thay đổi so với cùng kỳ năm trước như sau:

Pursuant to the provisions of Article 14 of Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16. 2020 of the Ministry of Finance guiding the disclosure of information on the securities market. Vietnam Steel Corporation respectfully provides an explanation regarding the change in profit after corporate income tax in the Q3/2026 income statement compared to the same period of the previous year as follows:

1. Báo cáo tài chính riêng *(Separate financial statements)*:

Chỉ tiêu Indicator	Mã CT Code	Quý 3/2026 Quarter 3/2026	Quý 3/2025 Quarter 3/2025	Tăng/giảm (%) Increase/decrease
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Revenue from sales of goods and rendering of services	01	768.476.580.397	526.063.029.988	46%
Giá vốn hàng bán Cost of goods sold	11	765.040.346.795	522.648.491.905	46%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ Gross profit from sales of goods and rendering of services	20	3.436.233.602	3.414.538.083	1%
Doanh thu hoạt động tài chính Financial income	22	1.094.140.808.498	75.517.270.448	1349%

Chi phí tài chính Financial expenses	23	6.221.287.827	5.244.111.074	19%
Chi phí quản lý doanh nghiệp Administrative expenses	26	27.391.889.326	25.552.753.272	7%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh Net profit from operating activities	30	1.063.983.907.765	48.134.944.185	2110%
Lợi nhuận khác Other income	40	18.734.039	(454.161)	
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế Profit before corporate income tax	50	1.064.002.641.804	48.134.490.024	2110%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	34.906.623.820	-	
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Profit after corporate income tax	60	1.029.096.017.984	48.134.490.024	2038%

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý 3/2026 tại Báo cáo tài chính riêng của Tổng công ty lãi 1.029 tỷ đồng, tăng lãi 981 tỷ đồng tương ứng tăng 2038% so với cùng kỳ năm 2025, nguyên nhân chủ yếu là do:

Profit after corporate income tax in the Company's separate financial statements for Q3/2026 amounted to VND 1,029 billion, an increase of VND 981 billion, or 2038%, compared with the same period in 2025. The main reasons were as follows:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 3/2026 tăng mạnh 242,41 tỷ đồng tương ứng tăng 46% so với cùng kỳ năm 2025, giá vốn bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 3/2026 tăng 242,39 tỷ đồng tương ứng tăng 46% so với cùng kỳ năm 2025 là do sản lượng bán hàng tăng.

Revenue from sales of goods and rendering of services in Q3/2026 increased significantly by VND 242.41 billion, or 46%, compared with the same period in 2025, cost of goods sold increased by VND 242.39 billion, or 46%, mainly due to higher sales volume.

Doanh thu hoạt động tài chính quý 3/2026 tăng 1.019 tỷ đồng tương ứng tăng 1349% so với cùng kỳ năm 2025. Trong quý 3/2026 Tổng công ty thực hiện thoái toàn bộ vốn đầu tư tại Công ty TNHH Khoáng sản và luyện kim Việt Trung (công ty liên kết) do đó phát sinh tăng thu nhập tài chính từ hoạt động thoái vốn. Đây là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tăng lợi nhuận trong kỳ.

Financial income in Q3/2026 increased by VND 1,019 billion, or 1349%, compared with the same period in 2025. During Q3/2026, the Corporation fully divested its investment in Viet-Trung Mining and Metallurgy Company Limited, an associate, thereby generating financial income from the divestment. This was the primary factor contributing to the increase in profit for the period.

Chi phí tài chính quý 3/2026 là 6 tỷ đồng, tăng 19% tương ứng tăng gần 1 tỷ đồng so với quý 3/2025 là do tăng gốc vay trong kỳ dẫn đến tăng chi phí lãi vay.

Financial expenses in Q3/2026 amounted to VND 6 billion, increasing by approximately VND 1 billion, or 19%, compared with Q3/2025. This was

attributable to the increase in outstanding borrowings during the period, resulting in higher interest expenses.

Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng nhẹ 7% so với cùng kỳ năm 2025.

Administrative expenses increased slightly by 7% compared with the same period in 2025.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất *(Consolidated Financial Statement)*

Chỉ tiêu	Mã CT	Qúy 3/2026	Qúy 3/2025	Tăng/giảm (%)
Indicator	*Code*	*Quarter 3/2026*	*Quarter 3/2026*	*Increase/decrease*
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ *Revenue from sales of goods and the rendering of services*	1	14.442.357.808.042	9.732.641.605.647	48%
Giá vốn hàng bán *Cost of goods sold*	11	13.810.382.214.079	9.190.191.423.011	50%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ *Gross profit from sales of goods and the rendering of services*	20	551.941.437.081	421.459.423.815	31%
Lãi/Lỗ của hoạt động bán, thanh lý bất động sản đầu tư *Gain/loss on liquidation or disposal of investment properties*	21	20.042.818	-	0%
Doanh thu hoạt động tài chính *Financial income*	22	1.164.640.354.159	123.766.837.190	841%
Chi phí tài chính *Financial expenses*	23	179.182.766.506	115.392.408.606	55%
Chi phí bán hàng *Selling expenses*	25	180.181.466.181	128.650.859.050	40%
Chi phí quản lý doanh nghiệp *Administrative expenses*	26	236.153.189.579	224.800.592.557	5%
Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết *Gain/loss from associates and joint ventures*	27	78.424.885.184	65.963.815.032	19%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh *Net profit from operating activities*	30	1.199.509.296.976	142.346.215.824	743%
Lợi nhuận khác *Other income*	40	13.488.278.978	20.196.107.766	-33%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế *Profit before corporate income tax*	50	1.212.997.575.954	162.542.323.590	646%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp *Profit after corporate income tax*	60	1.162.897.164.295	152.274.051.327	664%

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp kỳ này đạt 1.162 tỷ đồng, tăng 1.010 tỷ đồng, tương ứng tăng 664% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do:

Profit after corporate income tax for the period amounted to VND 1,162 billion, an increase of VND 1,010 billion, or 664%, compared with the same period of the previous year. The main reasons were as follows:

Qúy 3 năm 2026, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tại các đơn vị có sự tăng trưởng làm tăng lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ của Tổng công ty đạt 551,94 tỷ đồng, tăng 31% so với cùng kỳ năm trước.

In Q3/2026, increased revenue from sales of goods and rendering of services at the Corporation's subsidiaries and business units resulted in gross profit of VND

551.94 billion, representing an increase of 31% compared with the same period of the previous year.

Trong kỳ, Tổng công ty thực hiện thoái toàn bộ vốn đầu tư tại Công ty TNHH Khoáng sản và luyện kim Việt Trung (là công ty liên doanh, liên kết của Tổng công ty) phát sinh khoản thu nhập từ hoạt động thoái vốn, làm doanh thu hoạt động tài chính và lợi nhuận của Tổng công ty tăng đáng kể so với cùng kỳ năm trước.

During the period, the Corporation fully divested its investment in Viet-Trung Mining and Metallurgy Company Limited, a joint venture and associate of the Corporation. Income generated from the divestment significantly increased the Corporation's financial income and profit compared with the same period of the previous year.

Doanh thu hoạt động tài chính đạt 1.164,64 tỷ đồng, tăng 841% so với cùng kỳ năm trước. Đây là yếu tố tác động tăng chủ yếu đến kết quả kinh doanh và lợi nhuận của kỳ này.

Financial income amounted to VND 1,164.64 billion, an increase of 841% compared with the same period of the previous year. This was the primary factor contributing to the significant improvement in the Corporation's business performance and profit for the period.

Chi phí tài chính đạt 179,18 tỷ đồng, tăng 55% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu tăng do lãi tiền vay ngân hàng.

Financial expenses amounted to VND 179.18 billion, an increase of 55% compared with the same period of the previous year, mainly due to higher interest expenses on bank borrowings.

Chi phí bán hàng đạt 180,18 tỷ đồng, tăng 40% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do tăng ở chi phí nhân công, chi phí dịch vụ mua ngoài.

Selling expenses amounted to VND 180.18 billion, an increase of 40% compared with the same period of the previous year, mainly due to higher employee costs and outsourced service expenses.

Ngoài ra, chi phí quản lý doanh nghiệp cũng tăng nhẹ (tăng 5%) so với cùng kỳ năm trước.

Administrative expenses also increased slightly by 5% compared with the same period of the previous year.

Phần lãi từ công ty liên doanh, liên kết đạt 78,42 tỷ đồng, tăng 19% so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng từ kết quả kinh doanh của các đơn vị.

The share of profit from joint ventures and associates amounted to VND 78.42 billion, an increase of 19% compared with the same period of the previous year, reflecting the business performance of these entities.

Lợi nhuận khác giảm 33% so với cùng kỳ năm trước do không có sự biến động lớn như Qúy 3/2025 ở một số công ty con tăng thu nhập khác từ thanh lý tài sản cố định, tiền bồi thường thu được và một số khoản thu nhập khác.

Other profit decreased by 33% compared with the same period of the previous year unlike Q3/ 2025, there were no significant increases in other income at certain subsidiaries from the disposal of fixed assets, compensation received, or other income.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên*(As above);*
- Thư ký Tcty*(Secretary Corporation)*;
- Lưu: VT. TCKT*(Save: Admin. Finance and Accounting Department)*

Đại diện tổ chức
Organization Representative

M.S.D.N: 0100100047 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM CTCP
P. ĐỐNG ĐA - TP. HÀ NỘI

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
P. TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Công Khải